

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

#### **3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:**

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được

---

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<b>1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu thi công, hàng hóa thiết bị:</b>		
1.1. Đối với các vật tư, vật liệu, thiết bị xây lắp (gạch, cát, đá, xi măng, sắt thép, bê tông nhựa, cấp phối, lưới địa kỹ thuật sợi thủy tinh, cacboncor asphalt, tôn lợp sóng hộ lan, sơn dẻo nhiệt phản quang ,....).	- Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp.	<b>Đạt</b>
	- Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp.	<b>Không đạt</b>
1.2. Đối với vật liệu: Vật liệu sau đào hữu cơ, đào đắp ta luy	Có cam kết của nhà thầu về việc đổ đúng nơi quy định.	<b>Đạt</b>
	Không có cam kết của nhà thầu về đổ đúng nơi quy định.	<b>Không đạt</b>
1.3 Đối với đơn vị thí nghiệm	Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thí nghiệm.	<b>Đạt</b>
	Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thí nghiệm.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Các tiêu chuẩn chi tiết 1.1, 1.2, 1.3 được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết 1.1, 1.2, 1.3 được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>
<b>2. Biện pháp tổ chức thi công, giải pháp kỹ thuật và biện pháp bảo đảm chất lượng:</b>		
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: Bãi tập kết thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, rào chắn, biển báo,.... trong quá trình thi công	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	<b>Đạt</b>
	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng nhưng thiếu giải pháp kỹ	<b>Chấp nhận được</b>

	thuật về điểm tập kết vật liệu.	
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	<b>Không đạt</b>
2.2. Biện pháp thi công các hạng mục công việc: Thi công nền mặt đường bê tông nhựa tăng cường. Thi công sơn dẻo nhiệt phản quang, biển báo, cọc tiêu, tôn hộ lan, các hạng mục an toàn giao thông. Thi công đào đắp, vận chuyển đất đá ta luy âm, rải vải địa kỹ thuật, phun vẩy gia cố ta luy dương,	Có biện pháp thi công hợp lý, phù hợp với giải pháp kỹ thuật, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	<b>Đạt</b>
	Biện pháp thi công không hợp lý, không phù hợp với giải pháp kỹ thuật, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	<b>Không đạt</b>
2.3. Giải pháp bảo vệ cơ sở hạ tầng khác nơi thi công công trình	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với hiện trạng công trường xây dựng, có cam kết hoàn trả, giữ gìn các hạng mục khác không thuộc phạm vi thi công trong quá trình thi công khi làm hư hỏng.	<b>Đạt</b>
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với hiện trạng công trường xây dựng, không có cam kết hoàn trả, giữ gìn các hạng mục khác không thuộc phạm vi thi công khi làm hư hỏng.	<b>Không đạt</b>
2.4. Giải pháp phân luồng giao thông, đảm bảo ATGT trong quá trình thi công	Có biện pháp phân luồng giao thông, đảm bảo ATGT hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	<b>Đạt</b>

	Không có biện pháp phân luồng giao thông, đảm bảo ATGT hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	<b>Không đạt</b>
2.5. Có cam kết phối hợp với Chủ đầu tư, các đơn vị tư vấn xây dựng kế hoạch thi công để đảm bảo phối hợp nhịp nhàng, liên tục với các nhà thầu thi công khác trên công trường đảm bảo tiến độ toàn bộ dự án.	Có văn bản cam kết.	<b>Đạt</b>
	Không có văn bản cam kết	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Các tiêu chuẩn chi tiết 2.2, 2.3, 2.4, 2.5 được xác định là đạt, tiêu chuẩn chi tiết 2.1 được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.	<b>Đạt</b>
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>3. Tiến độ thi công:</b>		
3.1. Thời gian thi công: Đảm bảo thời gian thi công không quá 120 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 120 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	<b>Đạt</b>
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 150 ngày.	<b>Không đạt</b>
3.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	<b>Đạt</b>
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	<b>Không đạt</b>
3.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	<b>Đạt</b>
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp	<b>Không đạt</b>

	với đề xuất kỹ thuật.	
<b>Kết luận</b>	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>
<b>4. Biện pháp bảo đảm chất lượng:</b>		
4.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công sửa chữa	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	<b>Không đạt</b>
4.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>
<b>5. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường :</b>		
<b>5.1. An toàn lao động</b>		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động	<b>Không đạt</b>

	nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	
<b>5.2. Phòng cháy, chữa cháy</b>		
	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Không đạt</b>
<b>5.3. Vệ sinh môi trường</b>		
	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>
<b>6. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:</b>		
<b>6.1. Bảo hành</b>		
Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	<b>Đạt</b>
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	<b>Không đạt</b>
<b>6.2. Uy tín của nhà thầu</b>		

Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự về công trình giao thông cấp III trước đó trong vòng 03 năm (2021, 2022, 2023) trở lại đây.	Có ít nhất 1 công trình giao thông hoàn thành, có biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng.	<b>Đạt</b>
	Có một hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu nhưng lại có một hợp đồng tương tự khác được giải thưởng về chất lượng công trình xây dựng.	<b>Chấp nhận được</b>
	Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu và không có hợp đồng tương tự nào được giải thưởng về chất lượng công trình xây dựng.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn chi tiết 6.1 được xác định là đạt, tiêu chuẩn chi tiết 6.2 được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được. E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.